

THƯ MỜI BÁO GIÁ CHÀO HÀNG CẠNH TRANH RÚT GỌN

Kính gửi: Các đơn vị cung cấp bánh Trung thu thương hiệu Brodard

Tổng Công ty Công nghiệp Sài Gòn - TNHH Một thành viên có nhu cầu mua sắm hàng hóa/dịch vụ cụ thể như sau:

- Tên hàng hóa: bánh Trung thu thương hiệu Brodard (**04 cái/hộp, 250g/cái**).
- Chủ đầu tư: Tổng Công ty Công nghiệp Sài Gòn - TNHH Một thành viên
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Chào hàng cạnh tranh rút gọn
- Phương thức lựa chọn nhà thầu: 1 giai đoạn 1 túi hồ sơ
- Phí mua Yêu cầu báo giá: Hồ sơ yêu cầu được phát hành miễn phí trên Trang thông tin điện tử của Tổng Công ty Công nghiệp Sài Gòn – TNHH Một thành viên (<https://www.cns.com.vn>) ngay sau khi đăng tải thông báo yêu cầu chào hàng cạnh tranh, thông báo mời tham gia.

- Phát hành Yêu cầu báo giá: từ ngày 22 tháng 7 năm 2026 đến ngày 27 tháng 7 năm 2026.

- Hạn chót nhà thầu nộp Hồ sơ báo giá: 16 giờ 00 phút, ngày 27 tháng 7 năm 2026.

- Thời gian mở Hồ sơ báo giá: Trong vòng 03 ngày làm việc kể từ khi kết thúc thời gian nhận báo giá.

Mọi chi tiết về thông tin chào hàng cạnh tranh rút gọn hàng hóa trên vui lòng liên hệ:

Nơi nhận báo giá:

- Tên Cơ quan: Tổng Công ty Công nghiệp Sài Gòn – TNHH MTV
- Địa chỉ: 58 – 60 Nguyễn Tất Thành, Phường Xóm Chiếu, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Đơn vị nhận báo giá: Văn phòng Tổng Công ty (Ông Nguyễn Văn Tài – Nhân viên Văn phòng Tổng Công ty; Điện thoại: 0908.280.882; Email: tainv@cns.com.vn).

Ghi chú:

- Báo giá phải ghi rõ danh mục, khối lượng, đơn giá của từng mặt hàng chào giá theo yêu cầu.

- Báo giá phải có chữ ký người báo giá và có dấu công ty (*Giá chào phải bao gồm tất cả các chi phí như vận chuyển, thuế, phí,...*), được bỏ vào trong phong bì dán kín và đóng dấu giáp lai dấu Công ty tại vị trí đóng nắp bì thư, trường hợp bì thư có nhiều nắp bì thư thì đóng dấu giáp lai niêm phong tại mỗi vị trí nắp bì thư.

Trân trọng./.

KT, TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
TỔNG CÔNG TY
CÔNG NGHIỆP SÀI GÒN
TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
MỘT THÀNH VIÊN
QUẬN 4 - TP. HỒ CHÍ MINH

Lê Tấn Dương

BẢN YÊU CẦU BÁO GIÁ

**Tên “Gói thầu cung cấp dịch vụ bánh Trung thu Brodard
(04 cái/hộp, 250g/cái) năm 2026 cho Cán bộ - Người lao động
Cơ quan Văn phòng và các Nhà máy thuộc Tổng Công ty”**

Gói thầu số: 01

Dự toán mua sắm: 659.919.600 đồng

Phát hành ngày: 22/ 7 / 2026.

Ban hành kèm theo Quyết định số: 506/QĐ-CNS ngày 21 tháng 7 năm 2026.

VĂN PHÒNG TỔNG CÔNG TY



Phạm Quang Sơn

007
ÔNG
IG N
CH N
MỘT
4

Chương I. YÊU CẦU NỘP BÁO GIÁ

Mục 1. Khái quát

1. Tên chủ đầu tư là: Tổng Công ty Công nghiệp Sài Gòn – TNHH Một thành viên.
2. Tên đơn vị mua sắm là: Văn phòng Tổng Công ty.
3. Đơn vị mua sắm mời nhà thầu tham gia chào hàng cạnh tranh rút gọn (nộp báo giá) “Gói thầu cung cấp dịch vụ bánh Trung thu Brodard (04 cái/hộp, 250g/cái) năm 2026 cho Cán bộ - Người lao động Cơ quan Văn phòng và các Nhà máy thuộc Tổng Công ty”. Phạm vi công việc, yêu cầu của gói thầu nêu tại Chương II của bản yêu cầu báo giá này.
4. Loại hợp đồng: Trọn gói.

Mục 2. Tư cách hợp lệ của nhà thầu

Nhà thầu là tổ chức có tư cách hợp lệ để tham gia nộp báo giá gói thầu này khi đáp ứng các điều kiện sau đây:

1. Có giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, quyết định thành lập hoặc tài liệu có giá trị tương đương do cơ quan có thẩm quyền cấp;
2. Hạch toán tài chính độc lập;
3. Không đang trong quá trình giải thể; không bị kết luận đang lâm vào tình trạng phá sản hoặc nợ không có khả năng chi trả theo quy định của pháp luật;
4. Không đang trong thời gian bị cấm tham dự thầu theo quy định của pháp luật về đấu thầu.

Mục 3. Đơn chào hàng, giá chào và biểu giá

1. Nhà thầu phải nộp đơn chào hàng và biểu giá theo Mẫu số 01, Mẫu số 03a, 03a(1) Chương III, các ô để trống phải điền đầy đủ thông tin theo yêu cầu.

Trường hợp tại cột “đơn giá” và cột “thành tiền” của một mục mà nhà thầu không ghi giá trị hoặc ghi là “0” thì được coi là nhà thầu đã phân bổ giá của mục này vào các mục khác thuộc gói thầu, nhà thầu phải có trách nhiệm thực hiện tất cả các công việc theo yêu cầu nêu trong bản yêu cầu báo giá với đúng giá đã chào.

2. Giá chào là giá do nhà thầu ghi trong đơn chào hàng, bao gồm toàn bộ các chi phí (chưa tính giảm giá) để thực hiện gói thầu trên cơ sở yêu cầu của bản yêu cầu báo giá, kể cả thuế, phí, lệ phí và chi phí liên quan khác. Trường hợp nhà thầu tuyên bố giá chào không bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có) thì báo giá của nhà thầu sẽ bị loại.

3. Trường hợp nhà thầu có đề xuất giảm giá thì đề xuất riêng trong thư giảm giá hoặc có thể ghi trực tiếp vào đơn chào hàng và bảo đảm Đơn vị mua sắm nhận được trước thời điểm hết hạn nộp báo giá. Trong đề xuất giảm giá, nhà thầu cần nêu rõ nội dung và cách thức giảm giá vào các hạng mục cụ thể nêu trong phạm vi công việc. Trường hợp không nêu rõ cách thức giảm giá thì được hiểu là giảm đều theo tỷ lệ cho tất cả hạng mục.

Mục 4. Thành phần báo giá

Báo giá do nhà thầu chuẩn bị phải bao gồm các nội dung sau:

1. Đơn chào hàng theo Mẫu số 01 Chương III;
2. Biểu giá theo Mẫu số 03a (bao gồm Mẫu 03a(1) Chương III);

Mục 5. Thời hạn hiệu lực của báo giá

Thời gian có hiệu lực của báo giá là 30 ngày làm việc, kể từ ngày có thời điểm đóng thầu.

Mục 6. Nộp, tiếp nhận, đánh giá báo giá

1. Nhà thầu phải nộp báo giá trực tiếp hoặc qua đường bưu điện hoặc thư điện tử về địa chỉ:

- Nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện về:

Tổng Công ty Công nghiệp Sài Gòn – TNHH Một thành viên

Địa chỉ: 58-60 Nguyễn Tất Thành, Phường Xóm Chiếu, TP.HCM

Người nhận: Ông Phạm Quang Sơn – Chánh Văn phòng Tổng Công ty.

- Nộp qua thư điện tử về các địa chỉ email sau:

Email: tainv@cns.com.vn (Ông Nguyễn Văn Tài, Văn phòng Tổng Công ty) và c/c email: sonpq@cns.com.vn (Ông Phạm Quang Sơn, Chánh Văn phòng Tổng Công ty).

Thời gian nộp hồ sơ không muộn hơn 16 giờ 30 phút, ngày 24 tháng 7 năm 2026. Các báo giá được gửi đến Đơn vị mua sắm sau thời điểm hết hạn nộp báo giá sẽ không được xem xét.

2. Đơn vị mua sắm chịu trách nhiệm bảo mật các thông tin trong báo giá của từng nhà thầu. Ngay sau khi kết thúc thời hạn nộp báo giá, Đơn vị mua sắm lập văn bản tiếp nhận các báo giá bao gồm tối thiểu các nội dung: tên nhà thầu, giá chào, thời gian có hiệu lực của báo giá và gửi văn bản tiếp nhận này đến các nhà thầu đã nộp báo giá.

3. Đơn vị mua sắm so sánh các báo giá theo bản yêu cầu báo giá. Trong quá trình đánh giá các báo giá, Đơn vị mua sắm có thể mời nhà thầu có giá chào thấp nhất đến thương thảo hợp đồng.

Mục 7. Điều kiện xét duyệt trúng thầu

Nhà thầu được xem xét, đề nghị trúng thầu khi đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:

1. Có báo giá đáp ứng tất cả các yêu cầu trong bản yêu cầu báo giá;
2. Có giá chào sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch, trừ đi giảm giá và sau khi tính ưu đãi (nếu có) thấp nhất và không vượt dự toán gói thầu được duyệt.

Mục 8. Công khai kết quả lựa chọn nhà thầu

1. Kết quả lựa chọn nhà thầu sẽ được gửi đến tất cả nhà thầu tham dự chào hàng theo đường thư điện tử và được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Tổng Công ty Công

366
CÔNG
HIỆP S
HIỆM H
THÀNH
P. HỒ

nghiệp Sài Gòn – TNHH Một thành viên (<http://www.cns.com.vn>).

2. Sau khi nhận được thông báo kết quả lựa chọn nhà thầu, nếu có nhà thầu không trúng thầu gửi văn bản hỏi về lý do không được lựa chọn thì trong vòng 05 ngày làm việc nhưng trước ngày ký kết hợp đồng, Đơn vị mua sắm sẽ có văn bản trả lời gửi cho nhà thầu.

Mục 9. Bảo đảm thực hiện hợp đồng: Không yêu cầu.

Mục 10. Giải quyết kiến nghị

Nhà thầu có quyền kiến nghị về kết quả lựa chọn nhà thầu và những vấn đề liên quan trong quá trình tham gia chào hàng cạnh tranh khi thấy quyền, lợi ích của mình bị ảnh hưởng.

Chương II. PHẠM VI, YÊU CẦU CỦA GÓI THẦU

Đối với gói thầu mua sắm dịch vụ

Bảng số 1. Yêu cầu cung cấp dịch vụ

Nhà thầu phải cung cấp hàng hóa theo đúng nội dung nêu tại bảng sau trong vòng 20 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

Stt	Danh mục hàng hóa	Đặc tính kỹ thuật	Số lượng (cái)	Các yêu cầu khác (nếu có)
1	Bánh trung thu Thập Cẩm 2 trứng, (1A)	- Bánh trung Thu thương hiệu Brodard, 250g/cái.	738	Giao hàng tại 04 địa điểm: (1) Tổng Công ty Công nghiệp Sài Gòn – TNHH MTV, số 58 – 60 Nguyễn Tất Thành, phường Xóm Chiếu, TPHCM; (2) Nhà máy thuốc lá Bến Thành Craven “A”, Lô D11/II – D18/II, đường số 5, Khu công nghiệp Vĩnh Lộc A, phường Vĩnh Lộc, TPHCM. (3) Nhà máy thuốc lá Khánh Hội, số Lô 26, đường số 3, Khu công nghiệp Tân Tạo, phường Tân Tạo, TPHCM. (4) Nhà máy Thuốc lá Bến Thành, Lô 28 đường số 3, KCN Tân Tạo, phường Tân Tạo, TPHCM.
2	Bánh trung thu Thập Cẩm Gà Quay 2 trứng, (3A)			
3	Bánh trung thu Tiramisu, (12A)			
4	Bánh trung thu Thập Cẩm Chay, (28A)	- Thời hạn sử dụng bánh Trung thu trên 30 ngày kể từ ngày nhận bánh.		

3-C.T.T.
 TY
 SÀI GÒN
 ƯU HẠN
 VIÊN
 CHỈ MÃN

2

4

Chương III. BIỂU MẪU

Mẫu số 01

ĐƠN CHÀO HÀNG

Ngày: _____ [Điền ngày, tháng, năm ký đơn chào hàng]

Tên gói thầu: _____ [Ghi tên gói thầu theo thông báo mời chào hàng]

Kính gửi: Văn Phòng Tổng Công ty Công nghiệp Sài Gòn – TNHH Một thành viên.

Sau khi nghiên cứu bản yêu cầu báo giá mà chúng tôi đã nhận được, chúng tôi, _____ [Ghi tên nhà thầu], cam kết thực hiện gói thầu _____ [Ghi tên gói thầu] theo đúng yêu cầu của bản yêu cầu báo giá với tổng số tiền là _____ [Ghi giá trị bằng số, bằng chữ và đồng tiền] cùng với biểu giá kèm theo. Thời gian thực hiện hợp đồng là _____ [Ghi thời gian thực hiện tất cả các công việc theo yêu cầu của gói thầu].

Chúng tôi cam kết:

1. Chỉ tham gia trong một báo giá này với tư cách là nhà thầu chính.
2. Không đang trong quá trình giải thể; không bị kết luận đang lâm vào tình trạng phá sản hoặc nợ không có khả năng chi trả theo quy định của pháp luật.
3. Không vi phạm quy định về bảo đảm cạnh tranh trong đấu thầu.
4. Không vi phạm các hành vi bị cấm trong đấu thầu khi tham dự gói thầu này.

Nếu báo giá của chúng tôi được chấp nhận, chúng tôi sẽ thực hiện biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng theo quy định của bản yêu cầu báo giá.

Báo giá này có hiệu lực trong thời gian _____ ngày, kể từ ngày _____ [Ghi ngày, tháng, năm có thời điểm đóng thầu].

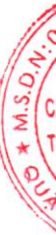
Đại diện hợp pháp của nhà thầu

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

BẢNG TỔNG HỢP GIÁ CHÀO
(áp dụng đối với gói thầu mua sắm hàng hóa)

STT	Nội dung	Giá chào
1	Hàng hoá	(M)
2	Dịch vụ liên quan	(I)
Tổng cộng giá chào (Kết chuyển sang đơn chào hàng)		(M) + (I)

Đại diện hợp pháp của nhà thầu
[ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]



BẢNG GIÁ CHÀO CỦA HÀNG HÓA**Đại diện hợp pháp của nhà thầu**

1	2	3	4	5	6	7
STT	Danh mục hàng hóa	Đơn vị tính	Khối lượng mời thầu	Xuất xứ, ký mã hiệu, nhãn mác của sản phẩm	Đơn giá	Thành tiền (Cột 4x6)
1	Bánh trung thu Thập Cẩm 2 trứng, (1A)	Cái	738			$M1$
2	Bánh trung thu Thập Cẩm Gà Quay 2 trứng, (3A)	Cái	738			$M2$
3	Bánh trung thu Tiramisu, (12A)	Cái	738			
4	Bánh trung thu Thập Cẩm Chay, (28A)	Cái	738			Mn
Tổng cộng giá chào của hàng hoá đã bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có) (Kết chuyển sang bảng tổng hợp giá chào)						$M=M1+M2+...+Mn$

[ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

Ghi chú:

Thời hạn sử dụng bánh Trung thu trên 30 ngày kể từ ngày nhận bánh.

Các cột (1), (2), (3), (4) Đơn vị mua sắm ghi phù hợp với Danh mục hàng hóa quy định tại Chương II – Phạm vi, yêu cầu của gói thầu.

Các cột (5), (6), (7) do nhà thầu chào.

Đơn giá tại cột (6) bao gồm các chi phí cần thiết để cung cấp hàng hoá theo yêu cầu của Đơn vị mua sắm, trong đó bao gồm các chi phí thuế, phí, lệ phí (nếu có).

Chương IV. DỰ THẢO HỢP ĐỒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG DỊCH VỤ

Số: /2026/HĐDV/CNS-...

- Căn cứ Bộ luật Dân sự ngày 24/11/2015;
- Căn cứ Luật thương mại ngày 14/6/2005;
- Căn cứ khả năng và nhu cầu hai bên.

Hôm nay, ngày tháng 8 năm 2026, tại Tổng Công ty Công nghiệp Sài Gòn – TNHH Một thành viên, đại diện hai bên gồm:

BÊN A (BÊN BÁN): CÔNG TY

Địa chỉ : Số, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Mã số thuế :

(Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty trách nhiệm hữu hạn; đăng ký lần đầu ngày ...; đăng ký thay đổi lần thứ ... ngày).

Điện thoại : (+84)

Số tài khoản : tại Ngân hàng - Chi nhánhThành phố Hồ Chí Minh

Đại diện bởi : Ông Chức vụ:

(Theo giấy ủy quyền số, ký ngày 01/01/2021 của Tổng Giám đốc Công ty)

BÊN B (BÊN MUA): TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP SÀI GÒN - TNHH MỘT THÀNH VIÊN

Địa chỉ : 58-60 Nguyễn Tất Thành, phường Xóm Chiếu, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Mã số thuế : 0300713668

Đại diện bởi : Ông Chức vụ:

Sau khi thỏa thuận, hai Bên thống nhất ký kết Hợp đồng mua bán bánh trung thu (“Hợp đồng”) này với những điều khoản và điều kiện cụ thể như sau:

ĐIỀU 1: ĐỐI TƯỢNG – SỐ LƯỢNG – ĐƠN GIÁ

Bên A đồng ý bán bánh Trung thu thương hiệu “Brodard” cho Bên B với số lượng và giá trị hàng hóa như sau:

STT	Mã hàng	Tên hàng hóa, dịch vụ	Trọng lượng (gr)	Số lượng (cái)	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)
1	1A	Bánh Trung thu Thập Cẩm (2 trứng)	250	738		

STT	Mã hàng	Tên hàng hóa, dịch vụ	Trọng lượng (gr)	Số lượng (cái)	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)
2	3A	Bánh Trung thu Thập Cẩm Gà Quay (2 trứng)	250	738		
3	12A	Bánh Trung thu Tiramisu	250	738		
4	52A	Bánh Trung thu Đậu Xanh (2 trứng)	250	738		
Thành tiền đã bao gồm 8% thuế GTGT						
Tỷ lệ chiết khấu thương mại ... %						
Còn lại						
Phí logo:						0
Phí vận chuyển:						0
Tổng số tiền hàng cần thanh toán (đã bao gồm 8% thuế GTGT)						

ĐIỀU 2: PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN

1 Hình thức thanh toán: Bằng chuyển khoản

2. Thời gian thanh toán:

Bên B sẽ thanh toán 100% giá trị Hợp đồng cho Bên A trong vòng ... ngày làm việc kể từ ngày Bên B nhận được hồ sơ thanh toán, bao gồm:

- + Giấy đề nghị thanh toán chuyển khoản ghi nhận đầy đủ thông tin tài khoản.
- + Hoá đơn giá trị gia tăng hợp lệ.
- +

3. Thông tin về tài khoản của Bên A:

Đơn vị thụ hưởng	CÔNG TY TNHH ...
Số tài khoản	
Tên Ngân hàng	Ngân hàng

ĐIỀU 3: THỜI GIAN – ĐỊA ĐIỂM & CHI PHÍ VẬN CHUYỂN GIAO BÁNH

1. Địa điểm & thời gian giao bánh:

a) Địa điểm giao hàng:

Tại các địa điểm của Bên B (trong nội thành Thành phố Hồ Chí Minh).

Số lượng và địa điểm giao hàng về các địa điểm sẽ được Bên B thông báo như sau:

TT	Địa điểm giao nhận	Ngày giao hàng (dự kiến)	Thông tin liên hệ	Số lượng
1	Văn phòng Tổng Công ty 15/5 Đoàn Như Hải, phường Xóm Chiếu, Thành phố Hồ Chí Minh (mặt sau 58-60 Nguyễn Tất Thành)			
2	Nhà máy TL Bến Thành Craven "A" Lô D11-D18/II đường số 5, KCN Vĩnh Lộc, phường Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh			
3	Nhà máy Thuốc lá Khánh Hội Lô 26, đường số 3, KCN Tân Tạo, phường Tân Tạo, Thành phố Hồ Chí Minh			
4	Nhà máy Thuốc lá Bến Thành Lô 28 đường số 3, KCN Tân Tạo, phường Tân Tạo, Thành phố Hồ Chí Minh			
TỔNG CỘNG				

2. Chi phí vận chuyển giao bán:

a) Bên A chịu trách nhiệm vận chuyển hàng hóa đến địa điểm do Bên B chỉ định tại khoản 1 của Điều này, nhưng giới hạn trong phạm vi nội thành Thành phố Hồ Chí Minh.

b) Trường hợp giao hàng hóa ngoài khu vực nêu tại khoản 1 của Điều này, Bên B chịu phí vận chuyển, mức phí sẽ được hai Bên thỏa thuận.

3. Phương thức giao nhận:

a) Bên A sẽ giao hàng hóa cho Bên B **trong giờ hành chính của ngày giao hàng** đã được nêu ở Khoản 1 của Điều 3 Hợp đồng này. Nhân viên của Bên A sẽ gọi điện thoại cho người liên hệ trước khi giao hàng.

b) Trường hợp điểm giao hàng có các hạn chế về cấm đường hoặc yêu cầu đăng ký ra vào/ thang máy thì Bên B có trách nhiệm thông báo từ đầu cho Bên A để thuận tiện cho việc giao hàng.

c) Khi giao nhận bánh, Bên B phải kiểm tra số lượng, mẫu mã, hạn sử dụng và ký xác nhận ghi rõ tên vào phiếu giao hàng. Trường hợp hàng hóa giao không đúng yêu cầu của Bên B như thiếu số lượng hoặc bao bì mẫu mã không phù hợp... Bên B sẽ ghi chú số lượng thực tế vào phiếu giao nhận để làm cơ sở đổi hàng.

d) Trường hợp chất lượng và chủng loại hàng hóa không đúng theo yêu cầu, Bên A sẽ thực hiện việc đổi trả trong vòng 05 (năm) ngày kể từ sau khi nhận được yêu cầu từ Bên B.

136
3 CÔNG
3 HIỆP
3 HIỆM
3 THÀNH
P. HỒ

đ) Trong trường hợp Bên A thực hiện nghĩa vụ giao hàng hóa theo đúng quy định của Hợp Đồng này nhưng Bên B từ chối nhận hàng hóa hoặc không bố trí nhân viên nhận bán đúng thời gian quy định, thì ngoài số tiền giá trị Hợp đồng phải thanh toán, Bên B sẽ phải chịu thêm chi phí vận chuyển, lưu kho, chi phí quản lý.

ĐIỀU 4: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA BÊN A

1. Quyền của Bên A

- a) Được yêu cầu Bên B thanh toán tiền mua hàng hóa đầy đủ và đúng hạn theo Điều 2 Hợp đồng;
- b) Được yêu cầu Bên B bồi thường thiệt hại (nếu có) theo quy định pháp luật;
- c) Được hưởng số tiền phạt do Bên B vi phạm theo thỏa thuận tại Điều 10 của Hợp đồng;
- d) Được giao hàng hóa trong thời hạn giao đã thỏa thuận tại Điều 3 Hợp đồng khi đã thông báo trước cho Bên B.

2. Nghĩa vụ của Bên A

- a) Xuất hóa đơn giá trị gia tăng hợp lệ cho Bên B khi giao hàng hóa;
- b) Bên A chịu trách nhiệm về chất lượng và mẫu mã của hàng hóa do Bên A cung cấp và cam kết hàng hóa được sản xuất theo quy định và tiêu chuẩn an toàn thực phẩm;
- c) Hạn sử dụng: được in trên bao bì của hàng hóa;
- d) Chịu các rủi ro liên quan đến hàng hóa trước thời điểm chuyển giao hàng cho Bên B;
- đ) Cam kết hàng hóa cung cấp cho Bên B là hàng hóa hợp pháp và thuộc sở hữu của Bên A;
- e) Giao hàng hóa đúng số lượng, tiêu chuẩn, chất lượng, quy cách đóng gói theo Điều 1 Hợp đồng;
- g) Chủ động sắp xếp phương tiện vận chuyển và bảo đảm giao hàng hóa đúng thời hạn, địa điểm theo Điều 3 Hợp đồng, trừ trường hợp Bên B thông báo thay đổi;
- h) Bảo đảm các điều kiện để Bên B kiểm tra và nhận hàng hóa;
- i) Cử nhân sự bảo đảm về năng lực, trình độ, kinh nghiệm để thực hiện nghĩa vụ của Bên A tại địa điểm của Bên B; đồng thời trong quá trình thực hiện nghĩa vụ của Bên A, nhân sự này phải chấp hành đúng các quy định về công tác an ninh trật tự, an toàn lao động, vệ sinh lao động, phòng cháy chữa cháy và bảo vệ môi trường của Bên B;
- k) Chịu trách nhiệm về khiếm khuyết của hàng hóa trong trường hợp sau:
 - Khiếm khuyết hàng hóa phát sinh sau thời điểm chuyển rủi ro nếu khiếm khuyết đó do Bên A vi phạm Hợp đồng;
 - Khiếm khuyết hàng hóa không thể phát hiện được trong quá trình kiểm tra tại chỗ bằng biện pháp thông thường.
- l) Giao đầy đủ hồ sơ thanh toán cho Bên B khi giao hàng hóa. Trường hợp hồ sơ thiếu sót, Bên A có trách nhiệm khắc phục, bổ sung trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc;
- m) Bồi thường thiệt hại cho Bên B theo quy định pháp luật;

n) Chịu phạt vi phạm về giao hàng theo Điều 10 của Hợp đồng;

o) Bảo mật thông tin và hồ sơ do Bên B cung cấp trước, trong và sau khi thực hiện Hợp đồng. Nếu Bên B phát hiện Bên A làm lộ thông tin, hồ sơ cho Bên thứ ba thì Bên B có quyền yêu cầu Bên A bồi thường và chấm dứt Hợp đồng.

ĐIỀU 5. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA BÊN B

1. Quyền của Bên B

a) Được yêu cầu Bên A giao hàng hóa đúng số lượng, tiêu chuẩn, chất lượng theo Điều 1 Hợp đồng và đúng thời hạn, địa điểm theo Điều 3 Hợp đồng;

b) Được yêu cầu Bên A giao đầy đủ hồ sơ thanh toán cho Bên B khi giao hàng hóa; khắc phục, nộp bổ sung trong trường hợp hồ sơ thiếu sót;

c) Được tiến hành kiểm tra hàng hóa trước khi nhận hàng;

d) Từ chối nhận hàng hóa nếu hàng hóa không phù hợp theo Điều 1 Hợp đồng;

đ) Từ chối nhận hàng hóa trong trường hợp Bên A giao thiếu hàng hóa;

e) Được yêu cầu Bên A bồi thường thiệt hại (nếu có) theo quy định pháp luật;

g) Được hưởng số tiền phạt do Bên A vi phạm theo thỏa thuận tại Điều 10 của Hợp đồng;

h) Được quyền tạm ngừng thanh toán nếu Bên A vi phạm nghĩa vụ liên quan đến cung cấp hàng hóa không đảm bảo theo thỏa thuận tại Điều 1 của Hợp đồng hoặc Bên A.

2. Nghĩa vụ của Bên Mua

a) Thanh toán tiền mua hàng hóa đầy đủ và đúng hạn cho Bên A theo Điều 2 Hợp đồng;

b) Cử nhân sự kiểm tra, tiếp nhận hàng hóa;

c) Bên B có trách nhiệm bảo quản hàng hóa theo đúng hướng dẫn về tiêu chuẩn an toàn vệ sinh thực phẩm của Bên A tại kho của Bên B, bảo đảm thực hiện đúng các biện pháp bảo quản, giữ được chất lượng hàng hóa như Bên A đã cung cấp đến khi giao cho khách hàng hoặc đến khi sử dụng. Không sử dụng hàng hóa khi đã quá hạn và giữ cho Bên A được miễn trừ các trách nhiệm bồi thường, đổi trả đối với việc không tuân thủ hướng dẫn quy định tại điều này. Bên A không chấp nhận hoàn trả hàng hóa do bất kỳ lý do gì (ngoại trừ trường hợp có sai sót về mẫu mã, chủng loại hay chất lượng về lỗi cảm quan của sản phẩm đã thỏa thuận). Thông tin hạn sử dụng và bảo quản hàng hóa:

STT	Nhóm bánh	Hạn sử dụng	Cam kết hạn sử dụng khi giao hàng đặt	Bảo quản
1	Bánh trung thu nhân mặn	45 ngày	≥ 30 ngày	Xem trên bao bì
2	Bánh trung thu nhân ngọt	45 ngày	≥ 30 ngày	

58-C
GTY
SÀI G
HỮU H
VIÊN
CHÍ

3	Bánh trung thu nhân chay	45 ngày	≥ 30 ngày	
---	---------------------------------	---------	----------------	--

d) Khi Bên B đã ký xác nhận và nhận hàng của Bên A đúng với yêu cầu đơn đặt hàng, Bên B có trách nhiệm giữ và bảo quản hàng hóa. Bên A sẽ không chịu trách nhiệm đối với các khiếu nại, khiếu kiện liên quan đến hàng hóa sau khi Bên B đã ký nhận vào Biên bản bàn giao, trừ các trường hợp được quy định tại điểm đ, điểm e của Điều này.

đ) Trường hợp các loại bánh đang còn trong thời hạn sử dụng, được bảo quản đúng điều kiện yêu cầu và bao bì còn nguyên vẹn (không bị rách) nhưng phát sinh các vấn đề về chất lượng hàng hóa mà không do lỗi của Bên B thì Bên B được quyền trả cho Bên A toàn bộ hàng hóa bị phát sinh vấn đề về chất lượng. Bên A sẽ đổi lại hàng hóa mới hoặc trừ lại cho Bên B một khoản có giá trị tương đương với lượng hàng hóa Bên B trả lại. Bên A sẽ thực hiện việc đổi hàng hóa mới trong vòng 05 (năm) ngày kể từ sau khi nhận được yêu cầu từ Bên B đối với các điểm giao hàng tại Thành phố Hồ Chí Minh.

e) Trường hợp đơn hàng phát sinh sự cố về chất lượng hàng hóa thì phải báo ngay lập tức cho Bên A để xử lý. Trong quá trình Bên A đang tiến hành việc kiểm tra và xử lý, Bên B tuyệt đối tuân thủ nguyên tắc không được đăng tải hình ảnh/video lên các phương tiện truyền thông đại chúng/các trang mạng khi chưa được sự đồng ý của Bên A.

g) Bên A đã thông báo cho Bên B về hạn sử dụng các loại bánh và thời điểm rằm Trung thu vào ngày 15/8 Âm lịch tương ứng với với ngày **25/9/2026 Dương lịch**. Bên B đã cân nhắc thời điểm này trước khi xác nhận ngày mong muốn nhận bánh sao cho phù hợp với nhu cầu của Bên B.

h) Thông báo cho Bên A trong trường hợp thay đổi thời hạn giao, địa điểm giao hàng hóa theo Điều 3 Hợp đồng;

i) Chịu phạt vi phạm, bồi thường thiệt hại cho Bên B theo thỏa thuận tại Điều 9 Hợp đồng.

ĐIỀU 6: THAY ĐỔI/ ĐIỀU CHỈNH VÀ HỦY HỢP ĐỒNG

1. Kể từ sau khi ký Hợp đồng cho đến trước 02 (hai) ngày đối với các điểm giao hàng tại Thành phố Hồ Chí Minh và đến trước 15 (mười lăm) ngày đối với các điểm giao hàng tại các Tỉnh tính từ ngày giao hàng đã thỏa thuận tại Khoản 1 Điều 3 của Hợp đồng này, Bên B có thể thay đổi/điều chỉnh các thông tin của đơn hàng.

2. Bên A không chấp thuận việc thay đổi/ điều chỉnh/ hủy các yêu cầu của đơn hàng nếu Bên B không thông báo hoặc thông báo không đúng thời hạn được quy định tại Khoản 1 Điều 6 của Hợp đồng này. Trong trường hợp này, Bên B phải thanh toán toàn bộ giá trị đơn hàng cho Bên A và chịu mọi chi phí có liên quan (nếu có).

ĐIỀU 7: BẤT KHẢ KHÁNG

1. Trong trường hợp xảy ra sự kiện bất khả kháng làm cho mỗi bên không thể thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo Hợp đồng này thì trách nhiệm bồi thường thiệt hại của mỗi bên được loại trừ.

2. Sự kiện bất khả kháng là các sự kiện xảy ra một cách khách quan không thể lường trước được và không thể khắc phục được, mặc dù đã áp dụng mọi biện pháp cần thiết mà khả năng cho phép, bao gồm nhưng không giới hạn ở các sự kiện như thiên tai, hỏa hoạn, lũ lụt, động đất, tai nạn, thảm họa, hạn chế về dịch bệnh, nhiễm hạt nhân hoặc phóng xạ, chiến tranh, nội chiến, khởi nghĩa, đình công hoặc bạo loạn, can thiệp của Chính phủ...

3. Trong trường hợp xảy ra sự kiện bất khả kháng, mỗi bên phải nhanh chóng thông báo cho bên kia bằng văn bản về việc không thực hiện được nghĩa vụ của mình do sự kiện bất khả kháng trong thời gian 03 (ba) ngày kể từ ngày xảy ra sự kiện bất khả kháng bằng hình thức chuyển trực tiếp thư bảo đảm cho bên kia các bằng chứng về việc xảy ra sự kiện bất khả kháng và khoảng thời gian xảy ra sự kiện bất khả kháng đó. Bên thông báo việc họ không thể thực hiện Hợp đồng do sự kiện bất khả kháng có trách nhiệm phải thực hiện mọi nỗ lực để giảm thiểu ảnh hưởng của sự kiện bất khả kháng đó.

4. Khi sự kiện bất khả kháng xảy ra, thì nghĩa vụ của các bên tạm thời không thực hiện và sẽ ngay lập tức phục hồi lại các nghĩa vụ của mình theo Hợp đồng khi chấm dứt sự kiện bất khả kháng hoặc khi sự kiện bất khả kháng đó bị loại bỏ.

ĐIỀU 8: SỞ HỮU TRÍ TUỆ

1. Bên B không được:

a) Thực hiện bất kỳ sửa đổi/ thay đổi nào đối với các Hàng hóa hoặc bao bì Hàng hóa.

b) Thay đổi, xóa bỏ hoặc làm giả bất kỳ các nhãn hiệu, số hoặc các phương tiện nhận dạng khác đang được sử dụng trên hay liên quan đến các Hàng hóa.

c) Sử dụng bất kỳ nhãn hiệu dưới mọi hình thức nào mà có thể phương hại đến thương hiệu các sản phẩm của Bên A.

2. Bên B được quyền miễn trừ mọi trách nhiệm liên quan đến các tranh chấp, khiếu nại / khiếu kiện về nhãn hiệu, số hoặc các phương tiện nhận dạng khác đang được sử dụng trên hay liên quan đến Hàng hóa.

ĐIỀU 9: BẢO MẬT THÔNG TIN

1. Tất cả mọi thông tin của Hợp Đồng này, và những thông tin được cung cấp từ Bên này cho Bên kia (và ngược lại), được cung cấp theo bất kỳ hình thức hay phương thức nào đều được coi là thông tin mật.

2. Những thông tin mật này sẽ được bảo lưu và bảo vệ một cách cẩn mật nhất, và được sử dụng theo những mục đích hợp tác của Các Bên theo Hợp Đồng này. Mỗi Bên có trách nhiệm bảo vệ các thông tin mật này khỏi bất kỳ sự xâm phạm của một bên thứ ba nào, và sẽ không cung cấp cho bên thứ ba đó bất kỳ một thông tin mật trừ khi có sự thỏa thuận và chấp thuận trước của Bên kia bằng văn bản hoặc theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

3. Các Bên tại đây thống nhất đảm bảo giữ bí mật các thông tin mật của Hợp Đồng này ngay cả khi thời hạn của Hợp Đồng đã chấm dứt, hoặc ngay cả khi Các Bên thỏa thuận không còn hợp tác. Trừ khi buộc phải cung cấp Thông Tin Mật theo yêu cầu của pháp luật, Tòa án, hoặc cơ quan nhà nước có thẩm quyền của Việt Nam.

ĐIỀU 10. BỒI THƯỜNG THIẾT HẠI VÀ VI PHẠM HỢP ĐỒNG.

1. Khi một Bên thực hiện không đúng hoặc không đầy đủ nghĩa vụ của mình theo Hợp đồng này mà gây thiệt hại (bao gồm cả thiệt hại trực tiếp và thiệt hại gián tiếp) cho bên kia thì bên gây thiệt hại phải chịu trách nhiệm bồi thường.

2. Trường hợp Bên B thanh toán không đúng hạn như quy định tại Điều 2 của Hợp đồng này, Bên B sẽ bị phạt với mức phạt theo lãi suất quá hạn do Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank) đã công bố tại thời điểm thanh toán tương ứng với thời gian chậm trả và không quá 8% giá trị Hợp đồng chậm thanh toán.



3. Ngoại trừ trường hợp Bất Khả Kháng phát sinh, nếu Bên A giao hàng chậm so với thời gian trên quá thời hạn 03 (ba) ngày mà không được sự đồng ý của Bên B thì sẽ bị phạt 0.16%/ ngày trên tổng trị giá sản phẩm giao chậm và tối đa không quá 8% giá trị đơn hàng giao trễ.

ĐIỀU 11. SỬA ĐỔI HỢP ĐỒNG - CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG

1. Việc sửa đổi, bổ sung Hợp đồng

Bất kỳ sửa đổi hoặc bổ sung nào đối với Hợp đồng sẽ chỉ có hiệu lực khi được sự thống nhất của các bên và thể hiện bằng văn bản.

2. Các trường hợp chấm dứt Hợp đồng

- a) Hợp đồng hết hiệu lực và hai bên không gia hạn Hợp đồng;
- b) Hai bên thỏa thuận chấm dứt Hợp đồng trước thời hạn;
- c) Một trong hai bên ngừng kinh doanh, không có khả năng chi trả các khoản nợ đến hạn, lâm vào tình trạng hoặc bị xem là mất khả năng thanh toán, có quyết định giải thể, phá sản. Trong trường hợp này Hợp đồng sẽ kết thúc bằng cách thức do các bên thỏa thuận và/hoặc phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành;
- d) Sau khi hai bên hoàn thành tất cả nghĩa vụ theo Hợp đồng và ký Biên bản thanh lý Hợp đồng.

3. Thanh lý Hợp đồng

- a) Sau khi Hợp đồng hết hiệu lực, hai bên tiến hành đối soát, kiểm tra việc thực hiện nghĩa vụ của mỗi bên theo Hợp đồng, làm cơ sở cho việc thanh lý Hợp đồng;
- b) Trong vòng 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày các Bên đã hoàn thành tất cả nghĩa vụ của mình theo Hợp đồng, các Bên phải ký Biên bản thanh lý Hợp đồng theo Biểu mẫu của Bên Mua. Biên bản thanh lý Hợp đồng được lập thành bản, Bên Mua giữ bản, Bên Bán giữ bản.

ĐIỀU 12: ĐIỀU KHOẢN CHUNG

1. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký.
2. Không bên nào được quyền chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ nghĩa vụ của Hợp đồng này mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản của Bên còn lại.
3. Hai Bên cam kết thực hiện các điều khoản ký kết trên. Mọi thay đổi, bổ sung (nếu có) phải được lập Phụ lục Hợp đồng và Phụ lục, đơn đặt hàng và bảng báo giá là một phần không tách rời của Hợp đồng này.
4. Trong quá trình thực hiện Hợp đồng này nếu có tranh chấp phát sinh, hai Bên phải cùng nhau thỏa thuận, trên nguyên tắc cùng có lợi. Trường hợp quyền lợi một trong hai Bên không được giải quyết thỏa đáng, một trong các Bên có quyền đưa tranh chấp ra giải quyết tại Tòa Án nhân dân có thẩm quyền.
5. Hợp đồng này được gồm ... trang, được lập thành bản gốc có nội dung và giá trị pháp lý như nhau, Bên A giữ bản, Bên B giữ bản để thực hiện.

ĐẠI DIỆN BÊN A

ĐẠI DIỆN BÊN B